

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 01 - 2018.

*V/v: Tranh chấp về hôn nhân gia đình giữa
chị H và anh Ho*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Văn Tiến
2. Bà Phạm Hồng Thiêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên
tòa:** Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 330/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 về việc kiện xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1997; (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Xóm 10 xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Đàm Văn Ho sinh năm 1987; (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật cho anh Ho: Bà Đàm Thị – sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai, tại các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ho tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 24 tháng 12 năm 2014 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, khi chị có thai được 02 tháng chị cảm nhận tình cảm vợ chồng nhạt dần, anh Ho không chịu làm ăn, hay uống rượu và mắng chửi chị, khi chị sinh con thì mâu thuẫn càng trầm trọng, do vậy đến tháng 6 năm 2015 chị đã đưa con chung về nhà mẹ đẻ tại xã T, huyện Thái Thụy sống ly thân với anh Ho. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn với anh Ho.

Về quan hệ con chung: Chị và anh Ho có 01 con chung là Đàm Minh Ph sinh ngày 11 tháng 10 năm 2014. Hiện nay con đang ở với chị. Ly hôn chị nhận nuôi con và không yêu cầu anh Ho cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị xác định không có tài sản gì chung, không vay mượn tài sản của ai và không có tài sản gì cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai của Bà Đàm Thị L là mẹ đẻ anh Ho trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Ho và chị H có tìm hiểu nhau và đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 24/02/2014. Anh và chị đã chung sống với nhau tại gia đình bà được một thời gian ngắn thì anh Ho bị ốm phải điều trị tại trạm xá xã T, được cấp giấy chứng nhận khuyết tật, được hưởng trợ cấp hàng tháng số tiền là 340.000 đồng. Nay chị H thấy sống với anh Ho không hạnh phúc thì việc xin ly hôn do chị H quyết định, bà đề nghị được làm người đại diện theo pháp luật cho anh Ho. Bà đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh Ho và vắng mặt bà. Anh Ho và chị H có 01 con chung là Đàm Minh Ph sinh ngày 11 tháng 10 năm 2014. Hiện nay cháu Ph đang ở với chị H. Ly hôn bà đề nghị giao cháu Ph cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, bà đồng ý cho anh Ho phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu cấp dưỡng. Anh Ho và chị H không có tài sản gì chung, không vay mượn tài sản của ai và không có tài sản gì cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh tại chính quyền địa phương vào ngày 16/01/2018 cung cấp: Anh chị có đăng ký kết hôn tại xã T vào ngày 24/2/2014. Thời điểm đăng ký kết hôn anh Ho có mặt tại Ủy ban nhân dân xã là người bình thường. Anh Ho và chị H có 01 con chung đề nghị Tòa án giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều: 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị H được ly hôn anh Ho; giao cho chị H trực tiếp nuôi dạy con chung Đàm Minh Ph, không đặt giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đàm Văn Ho tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 24 tháng 02 năm 2014 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình (*Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2014*). Tại thời điểm đăng ký kết hôn chính quyền địa phương xác nhận anh Ho hoàn toàn bình thường khỏe mạnh, việc hai anh chị đến làm thủ tục đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương là tự nguyện, là phù hợp với lời khai của bà L do vậy xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Sau khi kết hôn, việc anh chị xảy ra mâu thuẫn là có thật, chị H xác định không có hạnh phúc với anh Ho sau thời gian chung sống là phù hợp với lời khai của bà L, mẹ đẻ anh Ho. Bà L xác nhận về nguyên nhân mâu thuẫn, về việc chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại xóm 10, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình đã ly thân nhau từ tháng 6 năm 2015 đến nay. Bà xác nhận duy trì hôn nhân giữa chị H và anh Ho không đem lại hạnh phúc cho cả hai vì chị H không còn quan tâm đến anh Ho, bà đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh Ho và vắng mặt bà. Hội đồng xét xử xét yêu cầu xin ly hôn cho thấy chị H và anh Ho thì thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có duy trì hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Do đó, áp dụng các điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đàm Văn Ho.

[3] Về quan hệ con chung: Chị H và anh Ho có 01 con chung là Đàm Minh Ph sinh ngày 11 tháng 10 năm 2014. Xét yêu cầu nhận nuôi con và không yêu cầu anh Ho cấp dưỡng nuôi con của chị H thì thấy hiện nay con đang ở với chị H, mặt khác bà L là người đại diện theo pháp luật cho anh Ho cũng đề nghị giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, đồng ý để anh Ho không phải cấp dưỡng nuôi con. Do đó giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng và không đặt ra giải quyết về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về quan hệ tài sản: Chị H và bà L đều xác định anh chị không vay mượn tài sản của ai và không có tài sản gì cho ai vay và không cố tài sản gì chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 85 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Các điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đàm Văn Ho

2. Về con chung: Chị H và anh Ho có 01 con chung là Đàm Minh Ph sinh ngày 11 tháng 10 năm 2014. Xử giao con Đàm Minh Ph cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

Anh Ho có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung và có quyền thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị H và bà L đều xác định anh chị không vay mượn tài sản của ai và không có tài sản gì cho ai vay và không cố tài sản gì chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

4. Án phí: Chị H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền tạm ứng án phí ly hôn chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, biên lai số 0001290 ngày 22/12/2017 thành tiền án phí.

Chị H có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/01/2018. Bà L và anh Ho vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Ủy ban nhân dân xã T;
huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái
Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện
Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Hằng